

Bản án số: 86/2018/HS-ST  
Ngày 22 - 10 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Xuân Nghiêm và ông Phạm Văn Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Ngọc Dinh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Quang M, sinh ngày 26 tháng 7 năm 1972 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và con bà Hoàng Thị M; có vợ là Bế Khánh H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án, xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/8/2018 cho đến nay. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Lương Thị P, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện H1, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quang M bắt đầu sử dụng chất ma túy Methamphetamine bằng hình thức hút từ khoảng tháng 02 năm 2018. Ngày 03/8/2018, Hoàng Quang M một

mình đi xe khách đến bến xe phía Bắc thành phố L để gửi đồ, trong khi chờ xe ô tô để về huyện H, Hoàng Quang M nảy sinh ý định mua ma túy nên đã hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm chỗ mua ma túy, một lúc sau có một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ đến bán cho Hoàng Quang M một túi nilon miệng kẹp dính, bên trong có ma túy Methamphetamine còn gọi là ma túy “đá” với giá 300.000đồng. Sau khi mua ma túy, Hoàng Quang M bỏ gói ma túy vào ví và đi xe khách về nhà ở tại thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 07/8/2018, Hoàng Quang M thuê phòng nghỉ số 03 nhà nghỉ T ở cùng thôn để nghỉ cùng Lương Thị P, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã Q, huyện H1, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 14 giờ ngày 07/8/2018, Hoàng Quang M bỏ gói ma túy đã mua từ ngày 03/8/2018 ra xẻ ra một phần nhỏ để sử dụng bằng hình thức hút, phần còn lại Hoàng Quang M cất vào trong ví để trên giường của phòng nghỉ. Đến 14 giờ 15 phút, khi Hoàng Quang M đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Đồ vật, tài sản đã thu giữ bao gồm: 01 chai nhựa có nắp màu vàng có hai lỗ thủng, một lỗ gắn với coóng thủy tinh, bên trong coóng thủy tinh có chất cặn màu nâu, một lỗ được gắn với ống hút nhựa; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bên trong có một túi nilon miệng kẹp dính đựng chất thể rắn màu trắng, kích thước 2cm x 1,8cm; số tiền 2.400.000đồng; 01 ví giả da màu nâu.

Tại Bản kết luận giám định số 294/KL-PC54 ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất ở thể rắn màu trắng trong túi nilon là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,142gam (đã trừ bì); chất cặn màu nâu bám trong coóng thủy tinh là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,058gam (đã trừ bì); Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine mang đi giám định là 0,2gam (đã trừ bì). Số ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định là 0,152gam.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKSHL-HS ngày 28/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Quang M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Quang M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quang M từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 0,152 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định được đựng trong hai phong bì thư đã niêm phong; 01 chai nhựa có nắp màu vàng có hai lỗ thủng trên nắp; 01 đoạn ống hút nhựa; 01 ví giả da màu

nâu; Trả lại cho bị cáo số tiền 2.400.000đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Hoàng Quang M không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 07/8/2018 tại phòng số 03 nhà nghỉ T ở thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Quang M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine, và cất giấu 0,142gam ma túy Methamphetamine trong túi nilon màu trắng miệng hàn kín được để trong ví giả da màu nâu của Hoàng Quang M đặt ở trên giường; sau khi sử dụng ma túy methamphetamine, số ma túy còn bám lại trong coóng thủy tinh có khối lượng là 0,058gam. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine bị cáo Hoàng Quang M đã tàng trữ là 0,2gam. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Quang M đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để phục vụ nhu cầu sử dụng của bản thân. Hiện nay việc đấu tranh phòng, chống ma túy là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, do đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Quang M cần phải được xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Văn K được Nhà nước tặng thưởng

Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự cũng chưa từng bị kết án, bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật nên xác định bị cáo Hoàng Quang M có nhân thân tốt.

[5] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và đề phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo không có tài sản riêng, lao động tự do nên thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo do không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với chị Lương Thị P, tuy có mặt tại phòng nghỉ số 03 nhà nghỉ T cùng bị cáo Hoàng Quang M nhưng không sử dụng ma túy cùng bị cáo và không liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị L là chủ nhà nghỉ T không biết bị cáo sử dụng, tàng trữ ma túy tại nhà nghỉ do mình quản lý, không có quyền lợi hoặc nghĩa vụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 0,152gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ; 01 vỉ giả da màu nâu, 01 chai nhựa có nắp màu vàng được đục hai lỗ thủng trên nắp và 01 đoạn ống hút nhựa là công cụ để bị cáo sử dụng, tàng trữ ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.400.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình thi hành án nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Quang M 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,152 gam ma túy Methamphetamine đựng trong 02 (hai) phong bì thư cũ là mẫu vật hoàn trả sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 (một) chai nhựa có nắp vặn màu vàng được đục hai lỗ thủng trên nắp; 01 (một) đoạn ống hút nhựa; 01 (một) ví giả da màu nâu.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Quang M số tiền 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng 04/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và ủy nhiệm chi ngày 04/10/2018).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Quang M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Phương Thảo**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Xuân Nghiêm**

**Phạm Văn Xuân**

**Chu Thị Phương Thảo**

